

Số: 04 /BV331

Gia Lai, ngày 22 tháng 03 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ
Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở
hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Gia Lai.

Tên cơ sở công bố: **BỆNH VIỆN 331**

Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: số 000226/GL-GPHĐ do Sở Y tế Gia Lai cấp ngày 15/02/2023.

Địa chỉ: 818 Phạm Văn Đồng - TP Pleiku - Gia Lai.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BS Siu Y Vân

Điện thoại liên hệ: 0269.386.6540. Email: bv331@gialai.gov.vn

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết của một số điều của luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành: Bác sỹ Y khoa; Bác sỹ y học cổ truyền; Bác sỹ Răng hàm mặt; Y sỹ; Điều dưỡng; KTV Y; Nữ hộ sinh.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành gồm:

- + 18 bác sỹ;
- + 14 cử nhân điều dưỡng;
- + 05 cử nhân nữ hộ sinh;
- + 03 kỹ thuật viên xét nghiệm;
- + 02 kỹ thuật viên hình ảnh.

(Có danh sách kèm theo)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Không

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành trong năm:

- | | |
|---------------------------|--------------|
| + Bác sỹ Y khoa: | 07 học viên; |
| + Bác sỹ Y học cổ truyền: | 04 học viên; |
| + Bác sỹ Răng hàm mặt: | 04 học viên; |
| + Y sỹ: | 04 học viên; |
| + Điều dưỡng: | 28 học viên; |



- + Nữ hộ sinh: 12 học viên;
+ Kỹ thuật viên xét nghiệm: 08 học viên;
+ Kỹ thuật viên hình ảnh: 08 học viên;

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu phí tất cả các đối tượng thực hành tại bệnh viện.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Tài liệu gửi kèm theo Bản công bố (nếu có): Chương trình thực hành để cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh bác sỹ y khoa, điều dưỡng, nữ hộ sinh, kỹ thuật viên./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Các khoa/phòng trong BV;
- Website Bệnh viện;
- Lưu TCHC, VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



BSCCKII. Vũ Trọng Dũng





**CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: 04 /BV331, ngày 22 tháng 3 năm 2024)

1. Đối tượng đăng ký:

1.1. Bác sỹ y khoa (người có văn bằng bác sỹ y khoa, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục trong nước cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ y khoa).

1.2. Bác sỹ y học cổ truyền (người có văn bằng bác sỹ y học cổ truyền, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục trong nước cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ y khoa).

1.3. Bác sỹ Răng hàm mặt (người có văn bằng bác sỹ răng hàm mặt, bao gồm văn bằng tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe do cơ sở giáo dục trong nước cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ y khoa).

1.4. Điều dưỡng (người có văn bằng Điều dưỡng do cơ sở giáo dục đào tạo cấp, được cơ quan cấp Bộ công nhận trình độ Điều dưỡng).

1.5. Hộ sinh (người có văn bằng Nữ hộ sinh do cơ sở giáo dục đào tạo cấp, được cơ quan cấp Bộ công nhận trình độ Hộ sinh).

1.6. Kỹ thuật viên:

- Kỹ thuật viên xét nghiệm (người có văn bằng Kỹ thuật viên xét nghiệm do cơ sở giáo dục đào tạo cấp được cơ quan cấp Bộ công nhận trình độ cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học).

- Kỹ thuật viên hình ảnh (người có văn bằng Kỹ thuật viên xét nghiệm do cơ sở giáo dục đào tạo cấp được cơ quan cấp Bộ công nhận trình độ cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học).

1.7. Y sỹ (người có văn bằng Y sỹ do cơ sở giáo dục đào tạo cấp, được cơ quan cấp Bộ công nhận trình độ Y sỹ).

2. Thời gian và địa điểm thực hành

2.1. Đối với bác sỹ y khoa:

Người thực hành thực hành tập trung, toàn thời gian trong 12 tháng tại các khoa lâm sàng và cận lâm sàng của Bệnh viện 331 Gia Lai.

2.2. Đối với Y sỹ:

Người thực hành thực hành tập trung, toàn thời gian trong 09 tháng tại các khoa lâm sàng của Bệnh viện 331 Gia Lai.

2.3. Đối với Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật viên:

Người thực hành thực hành tập trung, toàn thời gian trong 06 tháng tại các khoa lâm sàng, cận lâm sàng của Bệnh viện 331 Gia Lai.

3. Nội dung thực hành:

Người thực hành tại cơ sở được hướng dẫn thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo quy tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế.

3.1. Bác sĩ y khoa:

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (bắt buộc), người thực hành tại khoa: Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu

(b) 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành chọn 03 khoa trong các khoa sau (Yêu cầu thời gian thực hành tại 01 khoa là 03 tháng):

- 1) Khoa Nội Nhi Nhiễm
- 2) Khoa Ngoại - sản
- 3) Khoa YHCT
- 4) Khoa Cận Lâm sàng

Học viên có thể luân phiên thực hành tại các khoa Lâm sàng và Cận lâm sàng.

Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2-4 tiết):

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin.

3.2. Bác sĩ Y học cổ truyền:

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (bắt buộc), người thực hành tại khoa: Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu



(b) 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tại 03 khoa trong các khoa sau và thời gian cụ thể:

- 1) Khoa Ngoại - sản: 02 tháng
- 2) Khoa YHCT: 6 tháng
- 4) Khoa Liên chuyên khoa TMH - RHM: 01 tháng

Học viên có thể luân phiên thực hành tại các khoa Lâm sàng.

Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2-4 tiết):

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin.

3.3. Bác sĩ Răng hàm mặt:

a) 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu (bắt buộc), người thực hành tại khoa: : Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu

(b) 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tại 03 khoa sau và thời gian cụ thể :

- 1) Khoa Liên chuyên khoa Tai mũi họng - Răng hàm mặt: 06 tháng
- 3) Khoa Cận lâm sàng: 01 tháng
- 4) Khoa Ngoại sản: 02 tháng

Học viên có thể luân phiên thực hành tại các khoa Lâm sàng và Cận lâm sàng.

Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2-4 tiết):

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;

- Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin.

3.4. Y sỹ:

Mỗi học viên luân phiên thực hành tại 3 đơn vị khoa thuộc khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu, Khoa Nội Nhi Nhiễm; khoa Ngoại sản, theo 3 giai đoạn, mỗi giai đoạn kéo dài 3 tháng.

Ngoài nội dung thực hành các học viên cần học thêm các nội dung chính như sau:

- 1) Định hướng và các quy định về hành nghề điều dưỡng
- 2) An toàn người bệnh và kiểm soát nhiễm khuẩn
- 3) Kiến thức về điều dưỡng và chăm sóc người bệnh
- 4) Quản lý chăm sóc người bệnh
- 5) Quản lý thực hiện thuốc trên người bệnh
- 6) Sơ cứu cấp cứu
- 7) Giao tiếp, tư vấn chuyên môn

3.5. Điều dưỡng:

Mỗi học viên luân phiên thực hành tại 3 đơn vị khoa thuộc Khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu, Khoa Nội Nhiễm; khoa Ngoại sản, theo 3 giai đoạn, mỗi giai đoạn kéo dài 2 tháng.

Ngoài nội dung thực hành các học viên cần học thêm các nội dung chính như sau:

- 1) Định hướng và các quy định về hành nghề điều dưỡng
- 2) An toàn người bệnh và kiểm soát nhiễm khuẩn
- 3) Kiến thức về điều dưỡng và chăm sóc người bệnh
- 4) Quản lý chăm sóc người bệnh
- 5) Quản lý thực hiện thuốc trên người bệnh
- 6) Sơ cứu cấp cứu
- 7) Giao tiếp, tư vấn chuyên môn

3.6. Hộ sinh:

Mỗi học viên luân phiên thực hành tại 02 khoa thuộc khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu, khoa Ngoại Sản theo hai giai đoạn:

Học viên thực hành trong 02 khoa sau với thời gian:

- (1) Khoa Hồi sức Cấp cứu: 01 tháng

IN
VI
31

(2) Khoa Ngoại sản: Học viên có thời gian thực hành 05 tháng.

Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2-4 tiết):

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin.

3.7. Kỹ thuật viên Xét nghiệm:

Mỗi học viên luân phiên thực hành tại 02 khoa thuộc khoa Khám bệnh – Hồi sức cấp cứu, khoa Cận Lâm sàng theo hai giai đoạn:

Học viên thực hành trong 02 khoa sau với thời gian:

(1) Khoa Khám bệnh - Hồi sức Cấp cứu: 01 tháng

(2) Khoa Cận lâm sàng (phòng xét nghiệm): Học viên có thời gian thực hành 05 tháng.

Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2-4 tiết):

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin.

3.8. Kỹ thuật viên hình ảnh (Xquang):

Mỗi học viên luân phiên thực hành tại 02 khoa thuộc khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu, khoa Cận lâm sàng theo hai giai đoạn:

Học viên thực hành trong 02 khoa sau với thời gian:

(1) Khoa Khám bệnh - Hồi sức Cấp cứu: 01 tháng

(2) Khoa Cận lâm sàng (phòng X quang): Học viên có thời gian thực hành 05



tháng.

Ngoài thực hành các kỹ thuật chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, người thực hành tham gia các buổi tập huấn sau (thời lượng giảng dạy mỗi nội dung: 2-4 tiết):

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;
- Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản;
- Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin.

4. Tổ chức tiếp nhận người thực hành:

- Dự kiến chiêu sinh 04 đợt/năm (bắt đầu thực hành vào tháng 01, tháng 04, tháng 07, và tháng 10);

- Số lượng người thực hành mỗi đợt:

- Bác sĩ y khoa: 02 học viên;
- Bác sĩ Y học cổ truyền: 01 học viên;
- Bác sĩ Răng hàm mặt: 01 học viên;
- Y sỹ: 01 học viên;
- Điều dưỡng: 07 học viên;
- Nữ hộ sinh: 04 học viên;
- Kỹ thuật viên xét nghiệm: 02 học viên;
- Kỹ thuật viên hình ảnh: 02 học viên.

SỞ Y TẾ GIA LAI
BỆNH VIỆN 331



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

(Kèm theo Bản công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành số: 04/BV331 ngày 22/03/ 2024 của Bệnh viện 331)

STT	Họ và tên	Khoa, phòng, Đơn vị công tác	Học hàm, học vị	Chuyên ngành đào tạo	Chức danh chuyên môn	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề
I DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SĨ Y KHOA								
1	Trần Thị Thanh Nga	Khoa Nội Nhi Nhiễm	BSCKI Nội Tổng quát	Nội khoa	Bác sĩ Chuyên khoa I - Trưởng khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu	000998/GL-CCHN	20/02/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội
2	Thủy Thị Thu Hà	Khoa KB-HSCC	BS Đa khoa	Đa khoa	Bác sĩ - Trưởng khoa Nội nhi nhiễm	000999/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
3	Nguyễn Thị Xuân	Khoa KB-HSCC	BS Đa khoa	Đa khoa	Bác sĩ - Bác sĩ điều trị khoa KB-HSCC	006327/GL-CCHN	07/10/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa Da liễu.
4	Trịnh Thị Huyền Trang	Khoa KB-HSCC	BS CKI Gây mê hồi sức	Gây mê hồi sức; Đa khoa	Bác sĩ Chuyên khoa I - Bác sĩ điều trị khoa KB-HSCC	004634/GL-CCHN	26/07/2018	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Gây mê- Hồi sức; Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
5	Lâm Mậu Hiền	Khoa Ngoại sản	BSCKI Chấn thương chỉnh hình	Ngoại khoa- Chấn thương chỉnh hình;	Bác sĩ Chuyên khoa I - Trưởng khoa Ngoại sản.	0001010/GL-CCHN	20/02/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Chấn thương chỉnh hình Khám bệnh chữa bệnh Sản khoa
6	Nguyễn Xuân Đại	Khoa Ngoại sản	BSCKI Ngoại tổng quát	Ngoại tổng quát; Đa khoa	Bác sĩ Chuyên khoa I - Bác sĩ điều trị khoa Ngoại sản.	004930/GL-CCHN	24/04/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.
7	Hoàng Thị Yến Ngọc	Khoa Ngoại sản	BSCKI Sản phụ khoa	Sản phụ khoa	Bác sĩ Chuyên khoa I - Bác sĩ điều trị khoa Ngoại sản.	004862/GL-CCHN	28/02/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh thuộc hệ Ngoại sản
8	Siu Y Vân	Khoa Ngoại sản	BS Đa khoa	Đa khoa	Bác sĩ - Bác sĩ điều trị khoa Ngoại sản	006280/GL-CCHN	07/10/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
9	Hồ Thị Lan	Khoa Nội Nhi Nhiễm	BS Đa khoa	Đa khoa	Bác sĩ - Bác sĩ điều trị khoa Nội Nhi Nhiễm.	0001037/GL-CCHN	26/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
II DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SĨ RĂNG HÀM MẶT								
1	Trần Thị Thanh Nga	Khoa Nội Nhi Nhiễm	BSCKI Nội Tổng quát	Nội khoa	Bác sĩ Chuyên khoa I - Trưởng khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu	000998/GL-CCHN	20/02/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội
2	Nguyễn Thị Xuân	Khoa KB-HSCC	BS Đa khoa	Đa khoa	Bác sĩ - Bác sĩ điều trị khoa KB-HSCC	006327/GL-CCHN	07/10/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa Da liễu.
3	Trịnh Thị Huyền Trang	Khoa KB-HSCC	BS CKI Gây mê hồi sức	Gây mê hồi sức; Đa khoa	Bác sĩ Chuyên khoa I - Bác sĩ điều trị khoa KB-HSCC	004634/GL-CCHN	26/07/2018	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Gây mê- Hồi sức; Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên
4	Nguyễn Thành Chung	Khoa TMH-RHM	BSCKI Răng hàm mặt	Răng hàm mặt	Bác sĩ Chuyên khoa I - Phó Giám đốc	000155/GL-CCHN	17/09/2012	Khám bệnh, chữa bệnh thuộc Chuyên khoa RHM
5	Đình Thị Nguyệt	Khoa TMH-RHM	Bs chuyên khoa RHM	Răng hàm mặt; Đình hướng TMH	Bác sĩ - Trưởng khoa LCK TMH-RHM	000195/GL-CCHN	17/09/2012	Khám bệnh chữa bệnh thuộc Chuyên khoa Răng hàm mặt; Khám bệnh chữa bệnh thuộc Chuyên khoa Tai mũi họng

III DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN								
1	Trần Thị Thanh Nga	Khoa Nội Nhi Nhiễm	BSCKI Nội Tổng quát	Nội khoa	Bác sĩ Chuyên khoa I - Trưởng khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu	000998/GL-CCHN	20/02/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội
2	Nguyễn Thị Xuân	Khoa KB-HSCC	BS Đa khoa	Đa khoa	Bác sĩ - Bác sĩ điều trị khoa KB-HSCC	006327/GL-CCHN	07/10/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa Da liễu.
3	Trịnh Thị Huyền Trang	Khoa KB-HSCC	BS CKI Gây mê hồi sức	Gây mê hồi sức; Đa khoa	Bác sĩ Chuyên khoa I - Bác sĩ điều trị khoa KB-HSCC	004634/GL-CCHN	26/07/2018	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Gây mê - Hồi sức; Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
4	Trần Công Hòa	Khoa YHCT-PHCN	BSCKI	Y học cổ truyền	Bác sĩ Chuyên khoa I - Trưởng khoa YHCT-PHCN.	000072/GL-CCHN	17/09/2012	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
5	Trần Duy Quốc	Khoa YHCT-PHCN	BSCKI	Y học cổ truyền	Bác sĩ Chuyên khoa I - Phó Trưởng khoa YHCT-PHCN.	004193/GL-CCHN	04/10/2017	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
6	Nguyễn Duy Anh	Khoa YHCT-PHCN	BSYHCT	Y học cổ truyền	Bác sĩ - Bác sĩ điều trị khoa YHCT-PHCN	0005761/GL-CCHN	31/12/2021	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
7	Phạm Hồng Lý	Khoa YHCT-PHCN	BSYHCT	Y học cổ truyền	Bác sĩ - Bác sĩ điều trị khoa YHCT-PHCN	4281/BP-CCHN	07/05/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền
IV DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH Y SĨ								
1	Trần Thị Thanh Nga	Khoa Nội Nhi Nhiễm	BSCKI Nội khoa	Nội khoa	Bác sĩ Chuyên khoa I - Trưởng khoa Khám bệnh - Hồi sức cấp cứu	000998/GL-CCHN	20/02/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội
2	Thủy Thị Thu Hà	Khoa KB-HSCC	BS Đa khoa	Đa khoa	Bác sĩ - Trưởng khoa Nội nhi nhiễm	000999/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
3	Nguyễn Thị Xuân	Khoa KB-HSCC	BS Đa khoa	Đa khoa	Bác sĩ - Bác sĩ điều trị khoa KB-HSCC	006327/GL-CCHN	07/10/2016	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa Da liễu.
4	Trịnh Thị Huyền Trang	Khoa KB-HSCC	BS CKI	Gây mê hồi sức; Đa khoa	Bác sĩ Chuyên khoa I - Bác sĩ điều trị khoa KB-HSCC	004634/GL-CCHN	26/07/2018	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh Gây mê - Hồi sức; Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
5	Lâm Mậu Hiền	Khoa Ngoại sản	BSCKI	Ngoại - Chấn thương chỉnh hình; Phụ sản	Bác sĩ Chuyên khoa I - Trưởng khoa Ngoại sản.	0001010/GL-CCHN	20/02/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Chấn thương chỉnh hình Khám bệnh chữa bệnh Sản khoa
6	Nguyễn Xuân Đại	Khoa Ngoại sản	BSCKI	Ngoại tổng quát; Đa khoa	Bác sĩ Chuyên khoa I - Bác sĩ điều trị khoa Ngoại sản.	004930/GL-CCHN	24/04/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại.
7	Hoàng Thị Yến Ngọc	Khoa Ngoại sản	BSCKI	Sản phụ khoa	Bác sĩ Chuyên khoa I - Bác sĩ điều trị khoa Ngoại sản.	004862/GL-CCHN	28/02/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh thuộc hệ Ngoại sản
8	Siu Y Vân	Khoa Ngoại sản	BS Đa khoa	Đa khoa	Bác sĩ - Bác sĩ điều trị khoa Ngoại sản	006280/GL-CCHN	07/10/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
9	Hồ Thị Lan	Khoa Nội Nhi Nhiễm	BS Đa khoa	Đa khoa	Bác sĩ - Bác sĩ điều trị khoa Nội Nhi Nhiễm.	0001037/GL-CCHN	26/04/2021	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
V DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH ĐIỀU DƯỠNG								
1	Lê Thị Vân Oanh	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	004192/GL-CCHN	04/10/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.

2	Lê Thị Hằng	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa KB-HSCC	0001023/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
3	Nguyễn Thị Nam	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	0001017/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
4	Lê Thị Bình	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	000994/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
5	Phạm Thị Hồng	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	0001039/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
6	Đặng Thị Hải	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	000997/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
7	Đinh Thị Thúy	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Trưởng phòng Điều dưỡng	000996/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
8	Ro Châm H'HLumh	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	004633/GL-CCHN	7/26/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
9	Nguyễn Phi Hải	Khoa YHCT-PHCN	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN	0001016/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
10	Nguyễn Thị Nga	Khoa Nội Nhi Nhiễm	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa Nội nhi nhiễm	000993/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
11	Trần Thị Ái Huệ	Khoa TMH-RHM	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa LCK TMH-RHM	004504/GL-CCHN	09/05/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
13	Vũ Thị Hậu	Khoa TMH-RHM	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa LCK TMH - RHM	0001910/GL-CCHN	14/05/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
14	Nguyễn Thị Kim Phụng	Khoa Nội Nhi Nhiễm	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	006295/GL-CCHN	07/10/2016	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
VI	DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH KỸ THUẬT VIÊN XÉT NGHIỆM							

1	Lê Thị Vân Oanh	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	004192/GL-CCHN	04/10/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
2	Lê Thị Hằng	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa KB-HSCC	0001023/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
3	Nguyễn Thị Nam	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	0001017/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
4	Lê Thị Bình	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	000994/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
5	Phạm Thị Hồng	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	0001039/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
6	Đặng Thị Hải	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	000997/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
7	Đinh Thị Thúy	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Trưởng phòng Điều dưỡng	000996/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
8	Rơ Châm H'hlumh	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	004633/GL-CCHN	7/26/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
10	Nguyễn Thị Kim Phụng	Khoa Nội Nhi Nhiễm	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa Nội nhi nhiễm	006295/GL-CCHN	07/10/2016	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
11	Đông Thị Huệ	Khoa Cận lâm sàng	Cử nhân KTV xét nghiệm	KTV xét nghiệm	Kỹ thuật viên - KTV khoa Cận lâm sàng	0002923/GL-CCHN	09/05/2018	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm
12	Lê Hoàng Tiên	Khoa Cận lâm sàng	Cử nhân KTV Y sinh	KTV Y sinh	Kỹ thuật viên - KTV khoa Cận lâm sàng	006187/GL-CCHN	13/09/2016	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm
VII DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH KỸ THUẬT VIÊN HÌNH ẢNH Y HỌC								
1	Phan Thị Thúy Hằng	Khoa Cận lâm sàng	BS CKI	Chẩn đoán hình ảnh, Đa khoa	Bác sĩ chuyên khoa I- Bác sĩ điều trị khoa Cận lâm sàng	0005312/GL-CCHN	30/03/2020	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
2	Nguyễn Hữu Hùng	Khoa Cận lâm sàng	Cử nhân Chẩn đoán hình ảnh	KTV chẩn đoán hình ảnh	Kỹ thuật viên - Phó trưởng khoa Cận lâm sàng	000206/GL-CCHN	17/09/2012	Thực hiện kỹ thuật và chuyên môn về kỹ thuật hình ảnh Y học, siêu âm tổng quát

3	Lê Thị Vân Oanh	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	004192/GL-CCHN	04/10/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
4	Lê Thị Hằng	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa KB-HSCC	0001023/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
5	Nguyễn Thị Nam	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	0001017/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
6	Lê Thị Bình	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	000994/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
7	Phạm Thị Hồng	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	0001039/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
8	Đặng Thị Hải	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	000997/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
9	Đinh Thị Thủy	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Trưởng phòng Điều dưỡng	000996/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
10	Rơ Châm H'HLunh	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	004633/GL-CCHN	7/26/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
12	Nguyễn Thị Kim Phụng	Khoa Nội Nhi Nhiễm	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa Nội nhi nhiễm	006295/GL-CCHN	07/10/2016	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
13	Nguyễn Duy Quang	Khoa Cận lâm sàng	Cử nhân X quang	KTV X quang	Kỹ thuật viên - KTV khoa Cận lâm sàng	006194/GL-CCHN	03/10/2016	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về hình ảnh y học
VIII DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH NỮ HỘ SINH								
1	Hoàng Thị Yến Ngọc	Khoa Ngoại sản	BS CKI	Sản phụ khoa	Bác sĩ - Bác sĩ điều trị khoa Ngoại sản.	004862/GL-CCHN	28/02/2019	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh chữa bệnh thuộc hệ Ngoại sản
2	Lê Thị Vân Oanh	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	004192/GL-CCHN	04/10/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.

3	Lê Thị Hằng	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng trưởng khoa KB-HSCC	0001023/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
4	Nguyễn Thị Nam	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	0001017/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
5	Lê Thị Bình	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	000994/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
6	Phạm Thị Hồng	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	0001039/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
7	Đặng Thị Hải	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	000997/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
8	Đinh Thị Thúy	Phòng Điều dưỡng	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Trưởng phòng Điều dưỡng	000996/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22 tháng 4 năm 2005 của Bộ trưởng BNV v/v ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng
9	Rơ Châm HHLunh	Khoa KB-HSCC	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	004633/GL-CCHN	7/26/2018	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
10	Lê Thị Vân Oanh	Khoa KB-HSCC	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	004192/GL-CCHN	04/10/2017	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
11	Nguyễn Thị Kim Phụng	Khoa Nội Nhi Nhiễm	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng viên	Điều dưỡng- Điều dưỡng khoa KB-HSCC	006295/GL-CCHN	07/10/2016	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.
12	Nguuyễn Thị Lan	Khoa Ngoại sản	CN Nữ hộ sinh	Nữ hộ sinh	Nữ hộ sinh - Nữ hộ sinh khoa Ngoại sản	0001034/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh
13	Hà Thị Nguyệt	Khoa Ngoại sản	CN Nữ hộ sinh	Nữ hộ sinh	Nữ hộ sinh - Nữ hộ sinh khoa Ngoại sản	0001033/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh
14	Đỗ Thị Hương	Khoa Ngoại sản	CN Nữ hộ sinh	Nữ hộ sinh	Nữ hộ sinh - Nữ hộ sinh khoa Ngoại sản	0001684/GL-CCHN	14/05/2014	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh
15	Tô Thị Thịnh	Khoa Ngoại sản	CN Nữ hộ sinh	Nữ hộ sinh	Nữ hộ sinh - Nữ hộ sinh khoa Ngoại sản	0001036/GL-CCHN	20/02/2014	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh

16	Nguyễn Thị Bích Phương	Khoa Ngoại sản	CN Nữ hộ sinh	Nữ hộ sinh	Nữ hộ sinh - Nữ hộ sinh khoa Ngoại sản	0002916/GL-CCHN	27/06/2014	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh
----	------------------------	----------------	---------------	------------	--	-----------------	------------	---

14